



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0034633

(51)⁷ A61F 13/15; A61F 13/537; A61F
13/535; A61F 13/511; A61F 13/533

(13) B

(21) 1-2019-00390

(22) 26/06/2017

(86) PCT/JP2017/023407 26/06/2017

(87) WO/2018/003743 04/01/2018

(30) 2016-127590 28/06/2016 JP; 2016-127573 28/06/2016 JP

(45) 25/01/2023 418

(43) 25/04/2019 373A

(73) UNICHARM CORPORATION (JP)

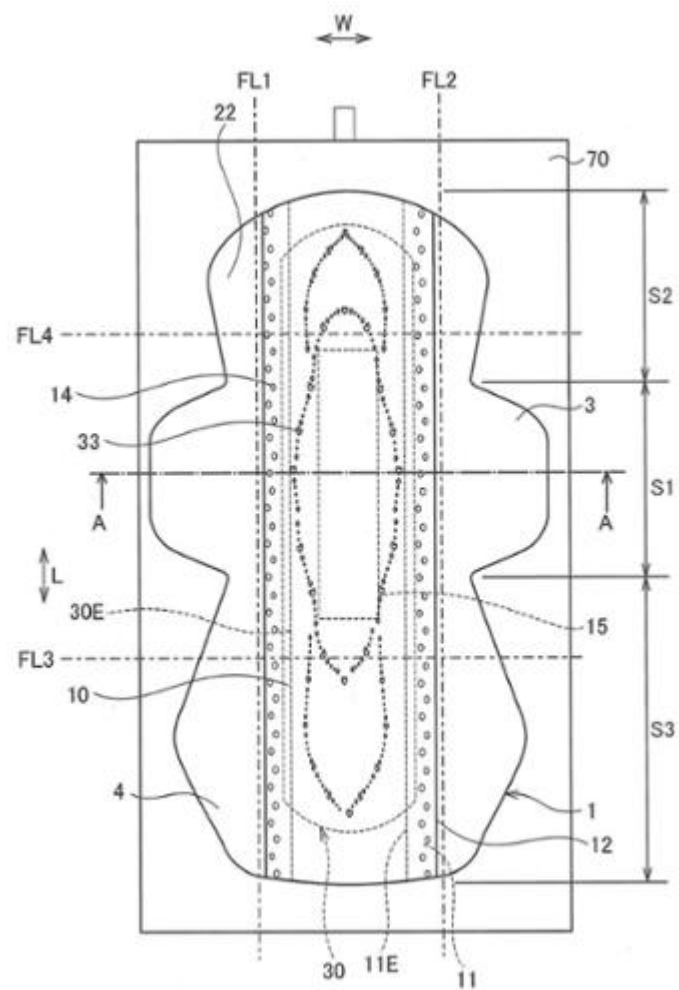
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) KATO, Nobuyuki (JP); SHI, Yi (CN).

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) VẬT DỤNG THẨM HÚT

(57) Sáng chế đề xuất vật dụng thẩm hút mà cho phép người sử dụng có được cảm giác thoải mái về độ thẩm hút đồng thời thu được khả năng dễ mang theo do gọn. Vật dụng thẩm hút (1) có chi tiết thẩm hút (30), tấm bề mặt (10) được bố trí ở phía bề mặt hướng vào da của chi tiết thẩm hút, tấm đáy (20) được bố trí ở phía bề mặt không hướng vào da của chi tiết thẩm hút, trong đó đường gấp thứ nhất (FL1) và đường gấp thứ hai (FL2) để gấp vật dụng thẩm hút được tạo ra dọc theo hướng chiều dọc. Tấm bề mặt có phần được gấp (11) được gấp dọc theo đường gấp ngược (12) ở hai phía theo hướng chiều ngang. Đường gấp ngược được đặt bên ngoài mép bên phía ngoài của chi tiết thẩm hút theo hướng chiều ngang. Đỉnh (11E) của phần được gấp được đặt bên trong mép bên phía ngoài của chi tiết thẩm hút theo hướng chiều ngang. Đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai được đặt bên ngoài đường gấp ngược theo hướng chiều ngang.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến vật dụng thấm hút như là băng vệ sinh.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Tài liệu sáng chế 1 bộc lộ vật dụng thấm hút trong đó đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai để gấp vật dụng thấm hút được tạo ra dọc theo hướng chiều dọc. Ở trạng thái trong đó vật dụng thấm hút được gấp theo đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai dọc theo hướng chiều dọc, chiều dài theo hướng chiều ngang ngắn hơn chiều dài ở trạng thái trải ra mà không được gấp, sao cho có thể thu được khả năng dễ mang theo do gọn. Đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai của Tài liệu sáng chế 1 được tạo ra trên phần bên của chi tiết thấm hút.

Danh sách tài liệu trích dẫn

Tài liệu sáng chế

Tài liệu sáng chế 1: JP 9-266928 A

Khi người sử dụng trải vật dụng thấm hút được gấp ra, người sử dụng xác thực được bề mặt của vật dụng thấm hút và có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút. Lúc này, người sử dụng xác thực được, cụ thể là, kích cỡ hoặc hình dạng của chi tiết thấm hút liên quan trực tiếp đến độ thấm hút.

Trong vật dụng thấm hút của Tài liệu sáng chế 1, phần bên của chi tiết thấm hút có đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai. Người sử dụng khó nhận ra bằng mắt phần bên của chi tiết thấm hút bằng nếp gấp của người sử dụng tạo ra bởi đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai, và nhận thấy rằng chiều dài của chi tiết thấm hút theo hướng chiều ngang ngắn hơn chiều dài thực tế. Do đó, người sử dụng thường gặp rắc rối trong việc có được cảm giác thoải mái về độ thấm hút.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Mục đích của sáng chế là tạo ra vật dụng thẩm hút mà cho phép người sử dụng có được cảm giác thoải mái về độ thẩm hút đồng thời thu được được khả năng dễ mang theo do gọn.

Giải pháp cho vấn đề

Theo khía cạnh của sáng chế, vật dụng thẩm hút (vật dụng thẩm hút 1) bao gồm: hướng chiều dọc (hướng chiều dọc L), hướng chiều ngang (hướng chiều ngang W), và hướng chiều dày (hướng chiều dày); chi tiết thẩm hút (chi tiết thẩm hút 30); tấm bề mặt (tấm bề mặt 10) được bố trí ở phía bề mặt hướng vào da của chi tiết thẩm hút; và tấm đáy (tấm đáy 20) được bố trí ở phía bề mặt không hướng vào da của chi tiết thẩm hút, trong đó đường gấp thứ nhất (đường gấp thứ nhất FL1) và đường gấp thứ hai (đường gấp thứ hai FL2) để gấp vật dụng thẩm hút được tạo ra dọc theo hướng chiều dọc, tấm bề mặt có phần được gấp (phần được gấp 11) được gấp dọc theo đường gấp ngược (đường gấp ngược 12) ở hai phía của tấm bề mặt theo hướng chiều ngang, đường gấp ngược được đặt bên ngoài mép bên phía ngoài của chi tiết thẩm hút theo hướng chiều ngang, đỉnh (đỉnh 11E) của phần được gấp được đặt bên trong mép bên phía ngoài của chi tiết thẩm hút theo hướng chiều ngang, và đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai được đặt bên ngoài đường gấp ngược theo hướng chiều ngang.

Theo khía cạnh khác của sáng chế, vật dụng thẩm hút (vật dụng thẩm hút 1) bao gồm: hướng chiều dọc (hướng chiều dọc L), hướng chiều ngang (hướng chiều ngang W), và hướng chiều dày (hướng chiều dày T); chi tiết thẩm hút (chi tiết thẩm hút 30); tấm bề mặt (tấm bề mặt 10) được bố trí ở phía bề mặt hướng vào da của chi tiết thẩm hút; và tấm đáy (tấm đáy 20) được bố trí ở phía bề mặt không hướng vào da của chi tiết thẩm hút; và cánh được bố trí trong vùng đũng theo hướng chiều dọc,

trong đó đường gấp thứ nhất (đường gấp thứ nhất FL1) và đường gấp thứ hai (đường gấp thứ hai FL2) để gấp vật dụng thấm hút được tạo ra dọc theo hướng chiều dọc sao cho các bề mặt hướng vào da của vật dụng thấm hút hướng vào nhau, tấm bề mặt có phần được gấp (phần được gấp 11) được gấp dọc theo đường gấp ngược (đường gấp ngược 12), ở hai phía theo hướng chiều ngang, đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai được đặt bên trong đường gấp ngược theo hướng chiều ngang, trong vùng đũng, vật dụng thấm hút có phần được gấp (phần được gấp thứ nhất 61) nơi mà phần được gấp và tấm đáy được gấp gắn vào nhau, và phần được gấp được đặt bên trong đường gấp ngược theo hướng chiều ngang, trong vùng đũng.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình vẽ bằng của vật dụng thấm hút theo phương án thứ nhất.

Fig.2 là hình vẽ mặt cắt ngang của vật dụng thấm hút được lấy dọc theo đường A-A được thể hiện trên Fig.1.

Fig.3 là hình vẽ mô tả trạng thái gấp của vật dụng thấm hút được thể hiện trên Fig.1.

Fig.4 là hình vẽ mặt cắt ngang của vật dụng thấm hút theo ví dụ được biến đổi.

Fig.5 là hình vẽ bằng của vật dụng thấm hút theo phương án thứ hai.

Fig.6 là hình vẽ mặt cắt ngang của trạng thái được trải ra của vật dụng thấm hút được lấy dọc theo đường B-B được thể hiện trên Fig.5.

Fig.7 là hình vẽ mặt cắt ngang của trạng thái được gấp của vật dụng thấm hút được lấy dọc theo đường B-B được thể hiện trên Fig.5.

Mô tả chi tiết sáng chế

Ít nhất các đối tượng bảo hộ sau đây sẽ trở nên rõ ràng qua phần mô tả của

bản mô tả này và các hình vẽ kèm theo.

Theo khía cạnh của sáng chế, vật dụng thấm hút bao gồm hướng chiều dọc, hướng chiều ngang, và hướng chiều dày;

chi tiết thấm hút; tấm bề mặt được bố trí ở phía bề mặt hướng vào da của chi tiết thấm hút; và tấm đáy được bố trí ở phía bề mặt không hướng vào da của chi tiết thấm hút,

trong đó đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai để gấp vật dụng thấm hút được tạo ra dọc theo hướng chiều dọc,

tấm bề mặt có phần được gấp được gấp dọc theo đường gấp ngược, ở hai phía của tấm bề mặt theo hướng chiều ngang,

đường gấp ngược được đặt bên ngoài mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút theo hướng chiều ngang,

đỉnh của phần được gấp được đặt bên trong mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút theo hướng chiều ngang, và

đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai được đặt bên ngoài đường gấp ngược theo hướng chiều ngang.

Ở trạng thái trong đó vật dụng thấm hút được gấp dọc theo đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai theo hướng chiều dọc, chiều dài theo hướng chiều ngang ngắn hơn chiều dài ở trạng thái được trải ra mà không được gấp dọc theo đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai, sao cho có thể thu được khả năng dễ mang theo do gọn. Ngoài ra, bởi vì chiều dài của tấm bề mặt theo hướng chiều ngang dài hơn chiều dài của chi tiết thấm hút theo hướng chiều ngang, nên người sử dụng có thể nhận thấy rằng chiều rộng của tấm bề mặt mà chất lỏng từ cơ thể được thấm hút vào đó rộng và có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút. Do đó, người sử dụng

có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút đồng thời thu được khả năng dễ mang theo do gọn.

Đường gấp ngược của phần được gấp được đặt bên ngoài mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút theo hướng chiều ngang, và đỉnh của phần được gấp được đặt bên trong mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút theo hướng chiều ngang. Do đó, ít nhất tám bề mặt hai lớp được bố trí bên ngoài mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút theo hướng chiều ngang. Có thể nhận ra rằng chiều rộng của tám bề mặt mà chất lỏng từ cơ thể được thấm hút vào đó rộng và có thể đạt được cảm giác thoải mái về việc thấm hút. Bên ngoài mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút theo hướng chiều ngang có vùng bị lồi lên bởi tám bề mặt hai lớp, và người sử dụng có cảm giác rằng chất lỏng từ cơ thể được thấm hút một cách thích hợp vào vùng bị lồi lên và có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

Ngoài ra, đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai được đặt bên ngoài đường gấp ngược theo hướng chiều ngang. Nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai không được tạo ra trong vùng bị lồi lên bởi tám bề mặt hai lớp. Do đó, việc mép bên của tám bề mặt nâng lên do nếp gấp là khó, và có thể hạn chế phần bên của chi tiết thấm hút không bị che phủ bằng tám bề mặt. Người sử dụng có thể nhận ra bằng mắt toàn bộ diện tích bao gồm phần bên của chi tiết thấm hút và có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút. Ngoài ra, nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai không được tạo ra trên phần bên của chi tiết thấm hút. Do đó, khi vật dụng thấm hút không được gấp, người sử dụng có thể nhận ra bằng mắt phần bên của chi tiết thấm hút, ôm trọn chiều dài thực tế của chi tiết thấm hút theo hướng chiều ngang, và có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

Trong vật dụng thấm hút,

tốt hơn là vùng mà trong đó các tám bề mặt chồng lên nhau theo hướng chiều

dày và các tấm bề mặt không được gắn vào nhau được bố trí giữa đường gấp ngược và mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút.

Theo vật dụng thấm hút như vậy, có thể bố trí vùng, trong đó các tấm bề mặt được tách biệt với nhau, giữa đường gấp ngược và mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút. Trong vùng này, phần được gấp của tấm bề mặt có xu hướng ở trạng thái bị lồi lên, và chiều dày của tấm bề mặt trong vùng mà trong đó phần được gấp được bố trí có nhiều khả năng gần như bằng hoặc dày hơn chiều dày của chi tiết thấm hút. Chiều dày gần như bằng chiều dày của chi tiết thấm hút có khả năng thấm hút tiến về phía bên ngoài theo hướng chiều ngang, sao cho người sử dụng có thể nhận thấy rằng diện tích thấm hút rộng và có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

Trong vật dụng thấm hút,

tốt hơn là vật dụng thấm hút bao gồm vùng mà trong đó phần được gấp của tấm bề mặt không được gắn vào tấm đáy.

Trong vùng mà trong đó phần được gấp của tấm bề mặt không được gắn vào tấm đáy, tấm bề mặt và tấm đáy có nhiều khả năng được tách biệt với nhau theo hướng chiều dày, và phần được gấp của tấm bề mặt có nhiều khả năng ở trạng thái bị lồi lên. Chiều dày của tấm bề mặt của vùng mà trong đó phần được gấp được bố trí có xu hướng gần như bằng hoặc dày hơn chiều dày của chi tiết thấm hút. Chiều dày gần như bằng chiều dày của chi tiết thấm hút có khả năng thấm hút tiến về phía bên ngoài theo hướng chiều ngang, sao cho người sử dụng có thể nhận thấy rằng diện tích thấm hút rộng và có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

Trong vật dụng thấm hút,

tốt hơn là chỉ tấm bề mặt được đặt ở phía bề mặt hướng vào da của các tấm bề mặt được bố trí giữa đường gấp ngược và mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút có phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da.

Theo vật dụng thấm hút, người sử dụng có thể nhận thấy rằng tính chất thấm hút của chất lỏng từ cơ thể cao bởi phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da, và có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút. Ngoài ra, bởi vì phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da được tạo ra chỉ trên tấm bề mặt được đặt ở phía bề mặt hướng vào da, các tấm bề mặt chồng lên nhau theo hướng chiều dày ở phần được gấp không được gắn bởi phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da. Do đó, có thể duy trì sự phồng lên của vùng mà phần được gấp được bố trí trong đó, và người sử dụng có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

Vật dụng thấm hút,

bao gồm phần nén của chi tiết thấm hút được tạo ra trên chi tiết thấm hút và tấm bề mặt, và

tốt hơn là chiều sâu của phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da theo hướng chiều dày nông hơn chiều sâu của phần nén của chi tiết thấm hút theo hướng chiều dày.

Theo vật dụng thấm hút, bởi vì chiều sâu của phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da theo hướng chiều dày nông hơn chiều sâu của phần nén của chi tiết thấm hút theo hướng chiều dày, có thể duy trì sự phồng lên của vùng mà phần được gấp được bố trí trong đó và người sử dụng có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

Vật dụng thấm hút,

bao gồm tấm thứ hai được bố trí giữa chi tiết thấm hút và tấm bề mặt,

tốt hơn là tấm thứ hai kéo dài ra phía ngoài theo hướng chiều ngang so với mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút.

Theo vật dụng thấm hút, ít nhất tấm bề mặt hai lớp và tấm thứ hai được bố trí bên ngoài mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút theo hướng chiều ngang. Vùng bị lồi lên bởi tấm ba lớp có thể được bố trí bên ngoài mép bên phía ngoài của chi tiết

thấm hút theo hướng chiều ngang. Người sử dụng có cảm giác rằng chất lỏng từ cơ thể được thấm hút một cách thích hợp vào vùng bị lòi lên và có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

Trong vật dụng thấm hút,

tốt hơn là tấm thứ hai có phần được gấp được gấp dọc theo đường gấp ngược.

Theo vật dụng thấm hút, vùng mà trong đó ít nhất tấm bề mặt hai lớp và ít nhất hai tấm thứ hai được kẹp được bố trí bên ngoài mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút theo hướng chiều ngang. Vùng bị lòi lên bởi tấm bốn lớp có thể được bố trí bên ngoài mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút theo hướng chiều ngang. Người sử dụng có cảm giác rằng chất lỏng từ cơ thể được thấm hút một cách thích hợp vào vùng bị lòi lên và có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

Theo khía cạnh khác của sáng chế, vật dụng thấm hút bao gồm; hướng chiều dọc, hướng chiều ngang, và hướng chiều dày;

chi tiết thấm hút;

tấm bề mặt được bố trí ở phía bề mặt hướng vào da của chi tiết thấm hút;

tấm đáy được bố trí ở phía bề mặt không hướng vào da của chi tiết thấm hút;

và

cánh được bố trí trong vùng đũng theo hướng chiều dọc,

trong đó đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai để gấp vật dụng thấm hút được tạo ra dọc theo hướng chiều dọc sao cho các bề mặt hướng vào da của vật dụng thấm hút hướng vào nhau,

tấm bề mặt có phần được gấp được gấp dọc theo đường gấp ngược, ở hai phía theo hướng chiều ngang,

đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai được đặt bên trong đường gấp

ngược theo hướng chiều ngang, trong vùng đũng,

vật dụng thấm hút có phần được gắn mà phần được gấp và tấm đáy được gắn ở đó, và

phần được gắn được đặt bên trong đường gấp ngược theo hướng chiều ngang, trong vùng đũng.

nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai kéo dài theo hướng chiều dọc được tạo ra trên phần được gấp của tấm bề mặt. Đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai là đường gấp để gấp sao cho các bề mặt hướng vào da của vật dụng thấm hút hướng vào nhau, và ở trạng thái được trải ra trong đó vật dụng thấm hút không được gấp, nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai trở thành nếp gấp có rãnh áp vào người mặc. Trong vùng giữa đường gấp ngược và phần được gắn, phần được gấp và tấm đáy không được gắn vào nhau, và phần được gấp nâng lên về phía người mặc do nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai. Phần được gấp nâng lên, và kết quả là, có thể hạn chế sự rò rỉ ra phía bên của chất lỏng từ cơ thể.

Ngoài ra, khi vật dụng thấm hút vì vậy mà được tạo kết cấu được gắn vào quần lót, ở trạng thái trong đó trung tâm của vật dụng thấm hút theo hướng chiều ngang được gắn vào bề mặt hướng vào da của quần lót, cánh được kéo về phía bề mặt không hướng vào da của quần lót, và cánh được gắn vào bề mặt không hướng vào da của quần lót. Nếu cánh được kéo về phía bề mặt không hướng vào da của quần lót, thì phần được gấp của tấm bề mặt cũng được kéo qua phần được gắn. Lúc này, trong vùng giữa đường gấp ngược và phần được gắn, khi cánh được kéo về phía bề mặt không hướng vào da mà không được gắn vào tấm đáy, cánh không được kéo về phía bề mặt không hướng vào da dọc theo tấm đáy, nhờ đó duy trì tính thẳng đứng. Do đó, có thể duy trì tính thẳng đứng của phần được gấp của tấm bề mặt và có

thể hạn chế sự rò rỉ ra phía bên của chất lỏng từ cơ thể.

Trong vật dụng thấm hút,

tốt hơn là phần được gắn được đặt bên trong đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai theo hướng chiều ngang, trong vùng đứng.

Theo vật dụng thấm hút, trong vùng bên ngoài đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai theo hướng chiều ngang, tấm bề mặt được tạo kết cấu thẳng đứng so với tấm đáy. Có thể duy trì tính thẳng đứng của tấm bề mặt với đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai là các điểm đế và có thể hạn chế sự rò rỉ ra phía bên của chất lỏng từ cơ thể.

Trong vật dụng thấm hút,

tốt hơn là đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai được đặt bên trong mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút theo hướng chiều ngang.

Theo vật dụng thấm hút, bởi vì đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai được tạo ra trên chi tiết thấm hút, nên nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai được làm rõ, và phần được gấp của tấm bề mặt có xu hướng nâng lên. Ngoài ra, độ cứng của phần nơi mà đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai được tạo ra được tăng lên. Phần được gấp của tấm bề mặt nâng lên với đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai là các điểm đế biến dạng. Bởi vì độ cứng của điểm đế biến dạng nâng lên tăng lên, nên dễ dàng duy trì tính thẳng đứng của phần được gấp của tấm bề mặt, và có thể hạn chế sự rò rỉ ra phía bên của chất lỏng từ cơ thể.

Trong vật dụng thấm hút,

tốt hơn là chi tiết thấm hút có lớp thứ nhất và lớp thứ hai chồng lên lớp thứ nhất theo hướng chiều dày và có trọng lượng cơ sở thấp hơn khối lượng của lớp thứ nhất, và

đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai được tạo ra chỉ trên lớp thứ hai giữa lớp thứ nhất và lớp thứ hai.

theo vật dụng thấm hút, nếp gấp được tạo ra chỉ trên lớp thứ hai, và nếp gấp không được tạo ra trên lớp thứ nhất có trọng lượng cơ sở cao. So sánh với kết cấu trong đó nếp gấp được tạo ra trên hai lớp thứ nhất và lớp thứ hai, chi tiết thấm hút có xu hướng nâng lên do nếp gấp, và tính thẳng đứng của mép bên phía ngoài của tấm bề mặt có thể được duy trì. Do đó, có thể đạt được hiệu quả hạn chế sự rò rỉ ra phía bên do phần được gấp của tấm bề mặt.

Trong vật dụng thấm hút,

tốt hơn là phần được gắn được đặt bên ngoài đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai theo hướng chiều ngang, trong vùng phía trước được đặt ở phía trước của vùng đũng và vùng phía sau được đặt ở phía sau của vùng đũng.

Theo vật dụng thấm hút như vậy, khi cánh được kéo về phía bề mặt không hướng vào da của quần lót, vùng bên ngoài đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai theo hướng chiều ngang có xu hướng bị biến dạng bởi đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai là các điểm đế và có xu hướng được kéo về phía bề mặt không hướng vào da qua tấm đáy. Trong vùng đũng, phần được gắn được đặt bên trong đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai theo hướng chiều ngang. Vì lý do này, các phần được gấp được đặt bên ngoài đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai theo hướng chiều ngang được bố trí cách ra so với tấm đáy, và trạng thái đứng thẳng có xu hướng được duy trì mà không có các phần được gấp được kéo về phía bề mặt không hướng vào da khi được gắn. Mặt khác, trong vùng phía trước và vùng phía sau, phần được gắn được đặt bên ngoài đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai theo hướng chiều ngang W, và phần được gắn mà được đặt bên ngoài đường gấp thứ nhất và đường gấp thứ hai theo hướng chiều ngang được kéo về phía bề mặt không hướng vào da

khi được gắn và bị biến dạng ở trạng thái nghiêng mà không duy trì trạng thái đứng thẳng. Do đó, chiều dài của tấm bề mặt theo hướng chiều ngang trong vùng phía trước và vùng phía sau trong hình vẽ bằng của trạng thái được gắn trở nên dài hơn chiều dài của tấm bề mặt theo hướng chiều ngang trong vùng đứng. Chất lỏng từ cơ thể có thể được thấm hút trong vùng rộng bởi tấm bề mặt trong vùng phía trước và vùng phía sau, và có thể hạn chế sự rò rỉ ra phía bên của chất lỏng từ cơ thể.

Về vật dụng thấm hút của phương án thực hiện của sáng chế

Sau đây, vật dụng thấm hút theo các phương án sẽ được mô tả có tham chiếu đến các hình vẽ kèm theo. Các phương án dưới đây, bằng vệ sinh dùng một lần sẽ được mô tả là ví dụ của vật dụng thấm hút.

Trong phần mô tả sau đây của các hình vẽ, các phần giống nhau hoặc tương tự nhau được ký hiệu bởi các ký hiệu chỉ dẫn giống nhau hoặc tương tự nhau. Tuy nhiên, lưu ý rằng các hình vẽ được thể hiện dưới dạng giản đồ, các tỉ lệ của mỗi kích thước, và tương tự có thể khác với thực tế. Do đó, các kích thước cụ thể và tương tự cần xác định có tham chiếu đến phần mô tả sau đây. Ngoài ra, các hình vẽ có thể bao gồm các phần có các mối tương quan về kích thước khác nhau hoặc các tỉ lệ.

Đầu tiên, vật dụng thấm hút theo phương án thứ nhất sẽ được mô tả.

(1) Kết cấu dạng giản đồ tổng thể của vật dụng thấm hút

Fig.1 là hình vẽ bằng của vật dụng thấm hút theo phương án thứ nhất. Fig.2 là hình vẽ mặt cắt ngang của vật dụng thấm hút được lấy dọc theo đường A-A được thể hiện trên Fig. 1.

Vật dụng thấm hút 1 có hướng chiều dọc L và hướng chiều ngang W mà vuông góc với nhau và có hướng chiều dày T kéo dài từ phía bề mặt hướng vào da T1 về phía bề mặt không hướng vào da T2 của người mặc. Phía bề mặt hướng vào da T1 tương ứng với phía hướng vào da của người mặc khi sử dụng. Phía bề mặt không

hướng vào da T2 tương ứng với phía đối diện với phía bề mặt hướng vào da T1, tức là, phía hướng về phía đối diện với da người mặc khi sử dụng.

Vật dụng thấm hút 1 có vùng đũng S1, vùng phía trước S2, và vùng phía sau S3. Vùng đũng S1 là vùng hướng vào lỗ bài tiết của người mặc, ví dụ, lỗ âm đạo. Khi vật dụng thấm hút 1 được gắn vào quần lót, vùng đũng S1 là vùng mà được bố trí trong phần đũng của quần lót và được bố trí giữa hai chân của người mặc. Vùng phía trước S2 được đặt ở phía trước của vùng đũng S1. Mép đầu trước của vùng phía trước S2 định ra mép đầu trước của vật dụng thấm hút 1. Vùng phía sau S3 được đặt ở phía sau của vùng đũng S1. Mép đầu sau của vùng phía sau S3 định ra mép đầu sau của vật dụng thấm hút 1.

Vật dụng thấm hút 1 có cánh 3 và cánh hông 4. Cánh 3 và cánh hông 4 kéo dài ra phía ngoài theo hướng chiều ngang W hơn so với mép bên phía ngoài 30E của chi tiết thấm hút 30 trong vùng đũng S1. Cánh 3 được bố trí trong vùng đũng S1. Mép đầu trước của cánh 3 được định ra bởi đế của cánh 3, và tương ứng với phần được đặt ở phía trước giữa hai phần lõm nhất về phía trong theo hướng chiều ngang W. Mép đầu trước của cánh 3 định ra đường ranh giới giữa vùng đũng S1 và vùng phía trước S2. Mép đầu sau của cánh 3 được định ra bởi đế của cánh 3, và tương ứng với phần được đặt ở phía sau giữa hai phần lõm nhất về phía trong theo hướng chiều ngang W. Mép đầu sau của cánh 3 định ra đường ranh giới giữa vùng đũng S1 và vùng phía sau S3. Cánh hông 4 được bố trí trong vùng phía sau S3.

Vật dụng thấm hút 1 bao gồm tấm bề mặt 10, tấm thứ hai 15, tấm đáy 20, và chi tiết thấm hút 30. Tấm bề mặt 10 được bố trí ở phía bề mặt hướng vào da T1 của chi tiết thấm hút 30. Tấm đáy 20 được bố trí ở phía bề mặt không hướng vào da T2 của chi tiết thấm hút 30. Chi tiết thấm hút 30 được bố trí giữa tấm bề mặt 10 và tấm đáy 20.

Chi tiết thấm hút 30 được bố trí ít nhất trong vùng đũng S1 và vùng phía sau S3. Chi tiết thấm hút 30 có lõi thấm hút (không được thể hiện) được làm bằng vật liệu thấm hút mà thấm hút các chất lỏng và vỏ bọc lõi (không được thể hiện) mà bọc quanh lõi thấm hút. Chi tiết thấm hút 30 và tấm bề mặt 10 có phần nén 33 của chi tiết thấm hút. Phần nén 33 của chi tiết thấm hút được tạo ra bằng cách nén ít nhất tấm bề mặt 10 và chi tiết thấm hút 30 theo hướng chiều dày T. Việc thấm hút của chất lỏng từ cơ thể được cải thiện bởi phần nén 33 của chi tiết thấm hút trong đó tấm bề mặt 10 và chi tiết thấm hút 30 được tích hợp, sao cho sự rò rỉ của chất lỏng từ cơ thể có thể được ngăn cản.

Tấm bề mặt 10 là tấm thấm hút chất lỏng mà thấm các chất lỏng như là chất lỏng từ cơ thể. Tấm bề mặt 10 che phủ phía bề mặt hướng vào da T1 của chi tiết thấm hút 30. Tấm bề mặt 10 có phần được gấp 11 được gấp dọc theo đường gấp ngược 12 ở hai phía theo hướng chiều ngang. Kết cấu của phần được gấp 11 sẽ được mô tả chi tiết sau.

Tấm thứ hai 15 được bố trí giữa tấm bề mặt 10 và chi tiết thấm hút 30. Tấm thứ hai 15 che phủ ít nhất một phần của phía bề mặt hướng vào da T1 của chi tiết thấm hút 30. Chiều dài của tấm thứ hai 15 theo hướng chiều ngang W theo phương án thực hiện của sáng chế ngắn hơn chiều dài của chi tiết thấm hút 30 theo hướng chiều ngang W.

Tấm đáy 20 bao gồm tấm chính 21 và tấm bên 22. Tấm chính 21 được bố trí trong toàn bộ diện tích của vật dụng thấm hút và được bố trí trên phía bề mặt không hướng vào da nhất theo hướng chiều dày. Tấm bên 22 được bố trí trong vùng nhất định về phía trong theo hướng chiều ngang từ mép bên phía ngoài của vật dụng thấm hút. Tấm bên 22 được bố trí giữa phần được gấp 11 của tấm bề mặt 10 và tấm chính 21 theo hướng chiều dày T. Tấm chính 21 và tấm bên 22 được gắn vào nhau bằng

các phương tiện gắn (không được thể hiện). Fig.2 cho thấy rằng tấm đáy 20 và chi tiết thấm hút 30 được tách biệt với nhau theo hướng chiều dày, nhưng tấm đáy 20 và chi tiết thấm hút 30 của phương án thực hiện của sáng chế được gắn vào nhau bởi các phương tiện gắn (không được thể hiện).

(2) Kết cấu chi tiết của phần được gấp của tấm bề mặt

Tiếp theo, phần được gấp 11 của tấm bề mặt 10 sẽ được mô tả chi tiết. Phần được gấp 11 được tạo ra bằng cách gấp tấm bề mặt 10 về phía bề mặt không hướng vào da dọc theo đường gấp ngược 12. Tấm bề mặt 10 được kẹp với phần, mà kéo dài (không được gấp) theo hướng chiều ngang giữa phần được gấp 11 và đường gấp ngược 12, theo hướng chiều dày T. Tấm bề mặt 10 được kẹp trong hai lớp trong vùng mà trong đó phần được gấp 11 được bố trí. Tấm bề mặt 10 được gấp ngược dọc theo đường gấp ngược 12 và không che phủ bởi tấm bên 22 hoặc tương tự. Ngoài ra, chiều dài của tấm bề mặt 10 theo hướng chiều ngang dài hơn chiều dài của chi tiết thấm hút 30 theo hướng chiều ngang. Người sử dụng có thể nhận thấy rằng chiều rộng của tấm bề mặt 10 mà chất lỏng từ cơ thể được thấm hút vào đó rộng và có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

Phần được gấp 11 là phần từ đường gấp ngược 12 vào đỉnh 11E của phần được gấp 11. Đường gấp ngược 12 được đặt bên ngoài mép bên phía ngoài 30E của chi tiết thấm hút 30 theo hướng chiều ngang W. Đỉnh 11E của phần được gấp 11 được đặt bên trong mép bên phía ngoài 30E của chi tiết thấm hút 30 theo hướng chiều ngang. Đỉnh 11E của phần được gấp 11 được đặt giữa chi tiết thấm hút 30 và tấm đáy 20 theo hướng chiều dày T. Ít nhất tấm bề mặt hai lớp 10 được bố trí bên ngoài mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút 30 theo hướng chiều ngang W và bên trong đường gấp ngược 12 theo hướng chiều ngang W. Vùng bị lỗi lên bởi tấm bề mặt hai lớp được tạo ra bên ngoài mép bên phía ngoài 30E của chi tiết thấm hút 30

theo hướng chiều ngang W. Người sử dụng có cảm giác rằng chất lỏng từ cơ thể được thấm hút một cách thích hợp vào vùng bị lỗi lên và có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

Các vùng mà trong đó các tấm bề mặt 10 chồng lên nhau theo hướng chiều dày và các tấm bề mặt 10 không được gắn vào nhau được bố trí giữa đường gấp ngược 12 theo hướng chiều ngang và mép bên phía ngoài 30E của chi tiết thấm hút 30. Trong tấm bề mặt 10 của phương án thực hiện của sáng chế, các tấm bề mặt 10 chồng lên nhau khắp toàn bộ diện tích giữa đường gấp ngược 12 và mép bên phía ngoài 30E của chi tiết thấm hút 30, và các tấm bề mặt 10 không được gắn vào nhau. Trong vùng này, các tấm bề mặt 10 được tách biệt với nhau, và vùng mà trong đó phần được gấp 11 được bố trí có thể được giữ bị lỗi lên. Chiều dày của vùng mà trong đó phần được gấp 11 được bố trí có xu hướng gần như bằng hoặc dày hơn chiều dày của chi tiết thấm hút 30. Chiều dày gần như bằng chiều dày của chi tiết thấm hút 30 có khả năng thấm hút tiến về phía bên ngoài theo hướng chiều ngang, sao cho người sử dụng có thể nhận thấy rằng diện tích thấm hút rộng và có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút. Theo phương án thực hiện của sáng chế, trạng thái trong đó hai chi tiết chồng lên nhau bao gồm không chỉ trạng thái trong đó hai chi tiết tiếp xúc với nhau, mà còn trạng thái trong đó chi tiết khác được bố trí giữa hai chi tiết và hai chi tiết chồng lên nhau gián tiếp.

Phần được gấp 11 được bố trí hướng vào tấm đáy 20 theo hướng chiều dày T. Vật dụng thấm hút 1 có vùng mà trong đó phần được gấp 11 của tấm bề mặt 10 không được gắn vào tấm đáy 20. Phần được gấp 11 không được gắn vào tấm đáy 20 khắp toàn bộ diện tích giữa đường gấp ngược 12 và mép bên phía ngoài 30E của chi tiết thấm hút 30. Trong vùng mà trong đó phần được gấp 11 của tấm bề mặt 10 không được gắn vào tấm đáy 20, tấm bề mặt 10 và tấm đáy 20 có nhiều khả năng được tách biệt với nhau theo hướng chiều dày T, và sự phồng lên của vùng mà trong

đó phần được gấp 11 được bố trí có thể được giữ. Chiều dày của vùng mà trong đó phần được gấp 11 được bố trí có xu hướng gần như bằng hoặc dày hơn chiều dày của chi tiết thấm hút 30. Chiều dày gần như bằng chiều dày của chi tiết thấm hút 30 có khả năng thấm hút tiến về phía ở bên ngoài theo hướng chiều ngang, sao cho người sử dụng có thể nhận thấy rằng diện tích thấm hút rộng và có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

Phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da 14 được tạo ra trên tấm bề mặt 10 được đặt ở phía bề mặt hướng vào da của tấm bề mặt 10 được bố trí giữa đường gấp ngược 12 và mép bên phía ngoài 30E của chi tiết thấm hút 30. Phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da 14 là phần nén được tạo ra trên tấm bề mặt 10 và được tạo ra bằng cách nén tấm bề mặt 10 theo hướng chiều dày. Theo phương án thực hiện của sáng chế, tấm bề mặt 10 được đặt ở phía bề mặt hướng vào da là tấm bề mặt 10 mà không được gấp ngược. Bởi vì phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da 14 được tạo ra trên tấm bề mặt 10 được đặt ở phía bề mặt hướng vào da T1, nên người sử dụng có thể nhận thấy rằng hiệu quả thấm hút của chất lỏng từ cơ thể cao bởi phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da 14, và có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút. Ngoài ra, bởi vì phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da 14 được tạo ra chỉ trên tấm bề mặt 10 được đặt ở phía bề mặt hướng vào da T1, các tấm bề mặt 10 chồng lên nhau theo hướng chiều dày T không được gắn vào nhau bởi phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da 14. Do đó, sự phồng lên của phần được gấp 11 của tấm bề mặt 10 có thể được giữ, và người sử dụng có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

Chiều sâu của phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da 14 theo hướng chiều dày T nông hơn chiều sâu của phần nén 33 của chi tiết thấm hút theo hướng chiều dày T. Bởi vì chiều sâu của phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da 14 theo hướng chiều dày nông hơn chiều sâu của phần nén 33 của chi tiết thấm hút theo hướng chiều dày, độ nhấp nhô do phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da nông, và sự phồng lên của vùng mà

phần được gấp 11 được bố trí trong đó có thể được giữ. Người sử dụng có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

Chiều sâu của phần nén theo hướng chiều dày là chiều sâu của phần lõm của phần mà phần nén được tạo ra so với phần mà phần nén không được tạo ra, mà có thể được đo bằng phương pháp sau đây là ví dụ. Là máy đo tọa độ ba chiều, hệ thống đo hình dạng chính xác cao (bao gồm giai đoạn chính xác cao: KS-1100) được sản xuất bởi Keyence Corporation và máy đo độ dịch chuyển laze CCD tốc độ cao với độ chính xác cao (bao gồm bộ kiểm soát: LK-G 3000V được thiết đặt, đầu cảm biến: LK-G30) được sử dụng. Vật dụng thấm hút cần đo được bố trí trên mặt phẳng nằm ngang, và trạng thái lượn sóng của bề mặt trong mặt phẳng cắt ngang theo hướng chiều dày ở thời điểm đó được ghi lại là đường bao quanh. Chiều sâu được tính từ hiệu số giữa đỉnh và đáy, với hai phần đầu theo hướng chiều ngang của phần mà hình dạng lõm được tạo ra bởi phần nén được thiết đặt là đỉnh và bề mặt đáy có hình dạng lõm (bề mặt đáy của phần nén) được thiết đặt là đáy.

(3) Trạng thái gấp của vật dụng thấm hút

Vật dụng thấm hút 1 được tạo kết cấu để được bọc riêng lẻ bởi tấm bọc 70. Fig.3 là hình vẽ mô tả trạng thái gấp của vật dụng thấm hút 1. Vật dụng thấm hút 1 được bố trí trên tấm bọc 70 sao cho bề mặt không hướng vào da của vật dụng thấm hút 1 và tấm bọc 70 hướng vào nhau khi được gấp. Một mép bên phía ngoài của vật dụng thấm hút 1 và một mép bên phía ngoài của tấm bọc 70 được gấp vào trong theo đường gấp thứ nhất FL1 dọc theo hướng chiều dọc L là điểm để ở trạng thái trong đó vật dụng thấm hút 1 được bố trí trên tấm bọc 70 (xem Fig.3(a)). Trong các vùng (các vùng ở hai phía của đường gấp thứ nhất FL1) được bố trí có đường gấp thứ nhất FL1 được đặt xen giữa chúng ở trạng thái được trải ra trong đó vật dụng thấm hút không được gấp (trạng thái trước khi được gấp), các bề mặt hướng vào da hướng vào nhau

ở trạng thái được gấp. Trạng thái trong đó các bề mặt hướng vào da hướng vào nhau là trạng thái trong đó một bề mặt hướng vào da hướng vào bề mặt hướng vào da khác, và cũng bao gồm trạng thái trong đó chi tiết khác được bố trí giữa một bề mặt hướng vào da và bề mặt hướng vào da khác.

Tiếp theo, mép bên phía ngoài khác của vật dụng thấm hút 1 và mép bên phía ngoài khác của tấm bọc 70 được gấp ngược vào trong theo đường gấp thứ hai FL2 dọc theo hướng chiều dọc L như điểm để (xem Fig.3 (b)). Trong các vùng (các vùng ở hai phía của đường gấp thứ hai FL2) được bố trí có đường gấp thứ hai FL2 được đặt xen giữa chúng ở trạng thái được trải ra trong đó vật dụng thấm hút 1 không được gấp (trạng thái trước khi được gấp), các bề mặt hướng vào da hướng vào nhau ở trạng thái được gấp.

Tiếp theo, ở trạng thái được gấp bởi đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2, mép đầu sau của vật dụng thấm hút 1 và mép đầu sau của tấm bọc 70 được gấp vào trong theo đường gấp thứ ba FL3 dọc theo hướng chiều ngang W là điểm để. Tiếp theo, mép đầu trước của vật dụng thấm hút 1 và mép đầu trước của tấm bọc 70 được gấp ngược vào trong theo đường gấp thứ tư FL4 dọc theo hướng chiều ngang W là điểm để (xem Fig.3 (c)). Bằng cách gấp như được mô tả ở trên, chiều dài của vật dụng thấm hút 1 theo hướng chiều ngang và chiều dài theo hướng chiều dọc được làm ngắn lại, và vật dụng thấm hút 1 được giảm về kích thước. Do đó, có thể thu được khả năng dễ mang theo do gọn.

Ở trạng thái được trải ra trong đó vật dụng thấm hút được gấp 1 không được gấp, nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất FL1, đường gấp thứ hai FL2, đường gấp thứ ba FL3, và đường gấp thứ tư FL4 được tạo ra trong vật dụng thấm hút 1. Nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất FL1 và nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ hai FL2 trở thành nếp gấp mà xa người mặc. Đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ

hai FL2 là các đường gấp rãnh. Do đó, vùng bên ngoài đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 theo hướng chiều ngang ở trạng thái được trải ra thẳng đứng với đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 là các điểm đế.

Đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 được đặt bên ngoài đường gấp ngược 12 của tấm bề mặt 10 theo hướng chiều ngang W. Đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 được tạo ra trong vùng mà chỉ hai lớp của tấm chính 21 và tấm bên 22 được bố trí trong đó. Nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 không được tạo ra trong vùng bị lồi lên bởi tấm bề mặt hai lớp 10. Do đó, khó đối với phần bên của tấm bề mặt 10 nâng lên do nếp gấp và khó che phủ phần bên của chi tiết thấm hút. Người sử dụng có thể nhận ra bằng mắt toàn bộ diện tích bao gồm phần bên của chi tiết thấm hút và có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút. Ngoài ra, nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 không được tạo ra trên phần bên của chi tiết thấm hút 30. Do đó, khi vật dụng thấm hút 1 không được gấp, người sử dụng có thể nhận ra bằng mắt phần bên của chi tiết thấm hút, và dễ dàng bao trọn chiều dài thực tế của chi tiết thấm hút theo hướng chiều ngang. Do đó, người sử dụng có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

(4) Ví dụ được biến đổi

Tiếp theo, vật dụng thấm hút 1A theo ví dụ được biến đổi sẽ được mô tả có tham chiếu đến Fig. 4. Trong phần mô tả của ví dụ được biến đổi, các ký hiệu chỉ dẫn giống nhau được sử dụng cho cùng các kết cấu như phương án được mô tả ở trên, và phần mô tả của nó được bỏ qua. Tấm thứ hai 15A của vật dụng thấm hút 1A theo ví dụ được biến đổi kéo dài ra phía ngoài theo hướng chiều ngang W hơn so với mép bên phía ngoài 30E của chi tiết thấm hút 30. Ngoài ra, chiều dài của tấm thứ hai 15A theo hướng chiều ngang W dài hơn chiều dài của chi tiết thấm hút 30 theo

hướng chiều ngang W. Theo vật dụng thấm hút 1A theo ví dụ được biến đổi, ít nhất tám bề mặt hai lớp và tám một lớp thứ hai 15 được bố trí bên ngoài mép bên phía ngoài 30E của chi tiết thấm hút 30 theo hướng chiều ngang. Vùng bị lồi lên bởi tám ba lớp có thể được bố trí bên ngoài mép bên phía ngoài 30E của chi tiết thấm hút 30 theo hướng chiều ngang. Người sử dụng có cảm giác rằng chất lỏng từ cơ thể được thấm hút một cách thích hợp vào vùng bị lồi lên và có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút.

Tám thứ hai 15A của vật dụng thấm hút 1A theo ví dụ được biến đổi có phần được gấp 15B. Phần được gấp 15B được tạo ra bằng cách gấp tám thứ hai 15A về phía bề mặt không hướng vào da dọc theo đường gấp ngược. Tám thứ hai 15A được kẹp với phần, mà kéo dài (không được gấp) theo hướng chiều ngang giữa phần được gấp 15B và đường gấp ngược 12, theo hướng chiều dày. Tám thứ hai 15A được kẹp trong hai lớp trong vùng mà phần được gấp 15B được bố trí trong đó.

Theo vật dụng thấm hút 1A theo ví dụ được biến đổi, vùng mà trong đó ít nhất tám bề mặt hai lớp và ít nhất tám hai lớp thứ hai được kẹp được bố trí bên ngoài mép bên phía ngoài 30E của chi tiết thấm hút 30 theo hướng chiều ngang. Vùng bị lồi lên bởi tám bốn lớp có thể được bố trí bên ngoài mép bên phía ngoài 30E của chi tiết thấm hút 30 theo hướng chiều ngang. Người sử dụng có cảm giác rằng chất lỏng từ cơ thể được thấm hút một cách thích hợp vào vùng bị lồi lên và có thể có được cảm giác thoải mái về việc thấm hút. Ngoài ra, bởi vì tám bốn lớp được bố trí bên ngoài mép bên phía ngoài 30E của chi tiết thấm hút 30 theo hướng chiều ngang, nên chất lỏng từ cơ thể có thể được thấm hút bởi tám bốn lớp. Khi hiệu quả thấm hút tăng lên, người sử dụng có thể có được cảm giác thoải mái hơn về việc thấm hút.

Tiếp theo, vật dụng thấm hút theo phương án thứ hai sẽ được mô tả.

JP 2001-70343 bộc lộ vật dụng thấm hút có phần được gấp trong đó tám bề

mặt được gấp ngược ở hai phía theo hướng chiều ngang. Vật dụng thấm hút có vành nhẵn mà nâng mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút về phía người mặc. Mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút và phần được gấp của tấm bề mặt được nâng về phía người mặc khi sử dụng. Sự rò rỉ ra phía bên của chất lỏng từ cơ thể được hạn chế bằng cách nâng mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút và phần được gấp của tấm bề mặt về phía người mặc.

Trong vật dụng thấm hút có cánh như vật dụng thấm hút của JP 2001-70343 A, cánh được gấp ngược về phía bề mặt không hướng vào da của quần lót khi sử dụng. Lúc này, mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút và phần được gấp của tấm bề mặt được kéo về phía bề mặt không hướng vào da cùng với cánh. Phần được gấp của tấm bề mặt có thể không duy trì trạng thái nâng lên về phía người mặc bằng cách được kéo về phía bề mặt không hướng vào da. Do đó, sự rò rỉ ra phía bên của chất lỏng từ cơ thể có thể không được hạn chế. Tốt hơn là tạo ra vật dụng thấm hút có khả năng duy trì tính thẳng đứng của phần được gấp của tấm bề mặt và hạn chế sự rò rỉ ra phía bên của chất lỏng từ cơ thể.

(5) Kết cấu dạng giản đồ tổng thể của vật dụng thấm hút

Tiếp theo, kết cấu của phương án thứ hai sẽ được mô tả. Trong phần mô tả sau đây, các ký hiệu chỉ dẫn giống nhau được sử dụng cho cùng các kết cấu như phương án thứ nhất, và phần mô tả của chúng được bỏ qua. Fig.5 là hình vẽ bằng của vật dụng thấm hút 1B theo phương án thứ hai. Fig.6 là hình vẽ mặt cắt ngang của vật dụng thấm hút 1B được lấy dọc theo đường B-B được thể hiện trên Fig. 5. Hình vẽ mặt cắt ngang được thể hiện trên Fig.6 là hình vẽ bằng ở trạng thái được trải ra trong đó vật dụng thấm hút 1B không được gấp sau khi vật dụng thấm hút 1B được gấp dọc theo đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 sẽ được mô tả sau. Do đó, nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 được tạo

ra trong vật dụng thấm hút 1B được thể hiện trên Fig. 6.

Chi tiết thấm hút 30 có lớp thứ nhất 31 và lớp thứ hai 32 chồng lên lớp thứ nhất 31 theo hướng chiều dày T. Lớp thứ nhất 31 được bố trí ở phía bề mặt hướng vào da T1 của lớp thứ hai 32. Trọng lượng cơ sở của vật liệu thấm hút của lớp thứ nhất 31 lớn hơn trọng lượng cơ sở của vật liệu thấm hút của lớp thứ hai 32. Chiều dài của lớp thứ nhất 31 theo hướng chiều ngang W ngắn hơn chiều dài của lớp thứ hai 32 theo hướng chiều ngang W.

Các Fig.6 và 7 thể hiện rằng tấm đáy 20 và chi tiết thấm hút 30 được tách biệt với nhau theo hướng chiều dày, nhưng tấm đáy 20 và chi tiết thấm hút 30 của phương án thực hiện của sáng chế được gắn vào nhau bởi các phương tiện gắn (không được thể hiện).

Như được thể hiện trên Fig.6, phần dính 80 để gắn vật dụng thấm hút 1B vào quần lót được bố trí trên bề mặt không hướng vào da của tấm chính 21. Phần dính 80 bao gồm cặp các phần dính thân chính 81 được bố trí trong vùng chồng lên chi tiết thấm hút 30, cặp các phần dính cánh 82 được bố trí trong cánh 3, và cặp các phần cánh được gắn (không được thể hiện) được bố trí trong cánh hông 4. Ở trạng thái trước khi sử dụng, phần dính 80 được che phủ bởi tấm bọc 70 để bọc từng vật dụng thấm hút.

Vật dụng thấm hút 1B được gấp giống phương án thứ nhất (xem Fig.3). Đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 là các đường gấp để gấp vật dụng thấm hút sao cho các bề mặt hướng vào da của vật dụng thấm hút hướng vào nhau. Ở trạng thái được trải ra trong đó vật dụng thấm hút 1B không được gấp, nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất FL1, đường gấp thứ hai FL2, đường gấp thứ ba FL3, và đường gấp thứ tư FL4 được tạo ra trong vật dụng thấm hút 1B. Nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất FL1 và nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ hai FL2 trở

thành nếp gấp mà cách xa người mặc. Đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 là các đường gấp rãnh. Do đó, vùng bên ngoài đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 theo hướng chiều ngang ở trạng thái được trải ra thẳng đứng với đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 là các điểm đế (xem Fig.6).

Ngoài ra, đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 được đặt bên trong mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút 30 theo hướng chiều ngang. Cụ thể hơn là, đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 được đặt bên trong mép bên phía ngoài của lớp thứ hai theo hướng chiều ngang và bên ngoài mép bên phía ngoài của lớp thứ nhất theo hướng chiều ngang. Đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 được tạo ra trên lớp thứ hai 32 và không được tạo ra trên lớp thứ nhất 31.

(6) Kết cấu chi tiết của phần được gấp của tấm bề mặt

The phần được gấp 11 được bố trí hướng vào tấm đáy 20 theo hướng chiều dày. Vật dụng thấm hút 1B có phần được gắn nơi mà phần được gấp 11 và tấm đáy 20 được gắn và phần không được gắn 65 nơi mà phần được gấp 11 và tấm đáy 20 không được gắn. Phần được gắn có phần được gắn thứ nhất 61 ít nhất được bố trí trong vùng đứng S1, phần được gắn thứ hai 62 được đặt ở phía trước của phần được gắn thứ nhất 61, và phần được gắn thứ ba 63 được đặt ở phía sau của phần được gắn thứ nhất 61. Phần được gắn thứ nhất 61 được bố trí khắp toàn bộ vùng của vùng đứng S1 theo hướng chiều dọc L, một phần của vùng phía trước S2, và một phần của vùng phía sau S3. Phần được gắn thứ hai 62 được đặt trong vùng phía trước S2. Phần được gắn thứ ba 63 được đặt trong vùng phía sau S3. Phần không được gắn 65 được đặt giữa phần được gắn và đường gấp ngược theo hướng chiều ngang, và giữa phần được gắn theo hướng chiều ngang và đỉnh 11E của phần được gấp 11.

Phần được gắn thứ nhất 61 được đặt bên trong đường gấp thứ nhất FL1 và

đường gấp thứ hai FL2 theo hướng chiều ngang W. Tức là, phần được gắn được đặt bên trong đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 theo hướng chiều ngang và không được đặt bên ngoài đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 theo hướng chiều ngang W, trong vùng dừng S1. Vùng bên ngoài đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 theo hướng chiều ngang W được tạo kết cấu sao cho tấm bề mặt 10 có thể thẳng đứng so với tấm đáy 20. Phần được gấp 11 của tấm bề mặt 10 được đặt bên ngoài đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 theo hướng chiều ngang W nâng lên với đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 là các điểm đế, sao cho sự rò rỉ ra phía bên của chất lỏng từ cơ thể có thể được hạn chế.

Phần được gắn thứ nhất 61 được đặt bên trong phần được gắn thứ hai 62 và phần được gắn thứ ba 63 theo hướng chiều ngang W. Phần được gắn thứ nhất 61 được đặt bên trong đường gấp ngược 12 theo hướng chiều ngang. Phần được gắn thứ nhất 61 được ngăn cách với đường gấp ngược bên trong đường gấp ngược 12 theo hướng chiều ngang. Trong vùng dừng S1, phần không được gắn 65 được đặt trong vùng nhất định kéo dài vào trong theo hướng chiều ngang từ đường gấp ngược 12. Phần không được gắn 65 được đặt trong vùng giữa đường gấp ngược 12 và phần được gắn, và phần được gấp 11 và tấm đáy 20 không được gắn vào nhau. Do đó, vùng giữa đường gấp ngược 12 và phần được gắn thứ nhất 61 nâng lên về phía người mặc do nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2. Bởi vì phần được gấp 11 của tấm bề mặt 10 thẳng đứng về phía người mặc, nên có thể hạn chế sự rò rỉ ra phía bên của chất lỏng từ cơ thể được xả ra trung tâm của tấm bề mặt 10 theo hướng chiều ngang.

Trong kết cấu theo ví dụ được biến đổi, phần được gắn thứ nhất 61 có thể được đặt bên ngoài đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 theo hướng chiều ngang. Trong ví dụ được biến đổi, tốt hơn là phần được gắn thứ nhất 61 được

bố trí bên ngoài điểm trung gian giữa đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp ngược 12 theo hướng chiều ngang. Điều này là bởi vì phần được gấp 11 có thể thẳng đứng so với tấm đáy trong vùng nhất định kéo dài theo hướng chiều ngang từ đường gấp ngược 12 và sự rò rỉ ra phía bên có thể được hạn chế.

Ngoài ra, đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 được đặt bên trong mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút 30 theo hướng chiều ngang W, và được tạo ra trong chi tiết thấm hút 30. Nếp gấp trở nên rõ ràng hơn và phần được gấp 11 của tấm bề mặt 10 có xu hướng tăng lên so với kết cấu trong đó nếp gấp không được tạo ra trong chi tiết thấm hút 30. Ngoài ra, độ cứng của phần nơi mà đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 được tạo ra được tăng lên. Phần được gấp 11 của tấm bề mặt 10 nâng lên với đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 là các điểm để biến dạng. Bởi vì độ cứng của điểm để nâng tăng lên, nên dễ dàng duy trì tính thẳng đứng của phần được gấp 11 của tấm bề mặt 10, và có thể hạn chế sự rò rỉ ra phía bên của chất lỏng từ cơ thể.

Ngoài ra, đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 được tạo ra trên lớp thứ hai 32 và không được tạo ra trên lớp thứ nhất 31. Do đó, mép bên phía ngoài của lớp thứ hai 32 có thể thẳng đứng với đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 là các điểm để. Nếp gấp tạo ra theo đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 được tạo ra trên lớp thứ hai 32 và không được tạo ra trên lớp thứ nhất 31 có trọng lượng cơ sở cao. So sánh với kết cấu trong đó nếp gấp được tạo ra trên hai lớp thứ nhất 31 và lớp thứ hai 32, chi tiết thấm hút có xu hướng nâng lên do nếp gấp, và tính thẳng đứng của mép bên phía ngoài của tấm bề mặt 10 có thể được duy trì. Do đó, có thể đạt được hiệu quả hạn chế sự rò rỉ ra phía bên do phần được gấp 11 của tấm bề mặt 10.

(7) Chế độ gắn của vật dụng thấm hút

Tiếp theo, chế độ gắn của vật dụng thấm hút 1B được tạo kết cấu như được mô tả ở trên vào quần lót sẽ được mô tả. Khi vật dụng thấm hút 1B được gắn vào quần lót S, đầu tiên, phần dính thân chính 81 được đặt ở trung tâm của vật dụng thấm hút 1B theo hướng chiều ngang W được gắn vào quần lót S. Ở trạng thái trong đó vùng trung tâm của vật dụng thấm hút theo hướng chiều ngang được gắn vào quần lót qua phần dính thân chính 81, cánh 3 được kéo về phía bề mặt không hướng vào da T2 của quần lót, và vì vậy phần dính cánh 82 được gắn vào bề mặt không hướng vào da của quần lót. Fig.7 là hình vẽ mặt cắt ngang của vật dụng thấm hút được gắn vào quần lót S.

Khi cánh được kéo về phía bề mặt không hướng vào da của quần lót khi được gắn, không chỉ cánh mà cả phần được gắn thứ nhất 61 cũng được đặt bên trong cánh 3 theo hướng chiều ngang được kéo, và phần được gấp 11 của tấm bề mặt 10 cũng được kéo qua phần được gắn thứ nhất 61. Lúc này, vùng giữa đường gấp ngược 12 của tấm bề mặt 10 và phần được gắn thứ nhất 61 không được gắn vào tấm đáy 20. Do đó, khi cánh 3 được kéo về phía bề mặt không hướng vào da T2, vùng lân cận đường gấp ngược 12 không được kéo về phía bề mặt không hướng vào da cùng với cánh 3, và tính thẳng đứng trong vùng lân cận đường gấp ngược 12 được duy trì. Do đó, có thể duy trì tính thẳng đứng của phần được gấp 11 của tấm bề mặt 10 và có thể hạn chế sự rò rỉ ra phía bên của chất lỏng từ cơ thể.

Ngoài ra, phần được gắn thứ hai 62 và phần được gắn thứ ba 63 được đặt bên ngoài đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 theo hướng chiều ngang W. Trong ít nhất một phần của vùng phía trước S2 và ít nhất một phần của vùng phía sau S3, phần được gắn được bố trí bên ngoài đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 theo hướng chiều ngang.

Khi cánh 3 được kéo về phía bề mặt không hướng vào da của quần lót, vùng

bên ngoài đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 theo hướng chiều ngang có xu hướng bị biến dạng bởi đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 là các điểm đế, và có xu hướng được kéo về phía bề mặt không hướng vào da T2 qua tấm đáy 20 được bố trí trong cánh. Trong vùng dừng S1, phần được gắn thứ nhất 61 được đặt bên trong đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 theo hướng chiều ngang W. Vì lý do này, phần được gấp 11 được đặt bên ngoài đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 theo hướng chiều ngang W được bố trí cách ra so với tấm đáy 20, và duy trì trạng thái đứng thẳng mà không được kéo về phía bề mặt không hướng vào da khi được gắn. Mặt khác, trong vùng phía trước S2 và vùng phía sau S3, phần được gắn thứ hai 62 và phần được gắn thứ ba 63 được đặt bên ngoài đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL2 theo hướng chiều ngang W, và phần được gấp 11 được đặt bên ngoài đường gấp thứ nhất FL1 và đường gấp thứ hai FL 2 theo hướng chiều ngang W được kéo về phía bề mặt không hướng vào da T2 khi được gắn và bị biến dạng sang trạng thái nghiêng chứ không duy trì trạng thái thẳng đứng. Do đó, trong hình vẽ bằng của trạng thái được gắn, chiều dài của tấm bề mặt 10 theo hướng chiều ngang W của vùng phía trước S2 và vùng phía sau S3 dài hơn chiều dài của tấm bề mặt 10 theo hướng chiều ngang W của vùng dừng S1. Chất lỏng từ cơ thể có thể được thấm hút trong vùng rộng bởi tấm bề mặt 10 trong vùng phía trước S2 và vùng phía sau S3, và có thể hạn chế sự rò rỉ ra phía bên của chất lỏng từ cơ thể.

Trong khi sáng chế đã được mô tả chi tiết có tham chiếu đến các phương án nêu trên, sẽ rõ ràng đối với người có trình độ trong lĩnh vực kỹ thuật là sáng chế không bị giới hạn ở các phương án được mô tả ở đây. Sáng chế có thể được thực hiện là các biến thể và các thay đổi mà không vượt quá phạm vi của sáng chế như được định ra bởi phạm vi của các yêu cầu bảo hộ. Do đó, phần mô tả của bản mô tả sáng chế nhằm mục đích minh họa và không có bất kỳ ý nghĩa hạn chế nào đối với sáng

ché.

Khả năng ứng dụng trong công nghiệp

Theo vật dụng thẩm hút theo khía cạnh, người sử dụng có thể có được cảm giác thoải mái về việc thẩm hút đồng thời thu được khả năng dễ mang theo do gọn.

Theo vật dụng thẩm hút theo khía cạnh khác, có thể duy trì tính thẳng đứng của phần được gấp của tấm bề mặt và có thể hạn chế sự rò rỉ ra phía bên của chất lỏng từ cơ thể.

Danh sách số chỉ dẫn

- 1, 1A, 1B Vật dụng thẩm hút
- 10 Tấm bề mặt
- 11 Phần được gấp
- 12 Đường gấp ngược
- 14 Phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da
- 15, 15A Tấm thứ hai
- 20 Tấm đáy
- 21 Tấm chính
- 22 Tấm bên
- 30 Chi tiết thẩm hút
- 31 Lớp thứ nhất
- 32 Lớp thứ hai
- 33 Phần nén của chi tiết thẩm hút
- 61 Phần được gắn thứ nhất
- 62 Phần được gắn thứ hai
- 63 Phần được gắn thứ ba
- 81 Phần dính thân chính

82	Phần dính cánh
L	Hướng chiều dọc
W	Hướng chiều ngang
T	Hướng chiều dày
S1	Vùng dũng
S2	Vùng phía trước
S3	Vùng phía sau

Yêu cầu bảo hộ

1. Vật dụng thấm hút (1) bao gồm:

hướng chiều dọc (L), hướng chiều ngang (W), và hướng chiều dày (T);

chi tiết thấm hút (30);

tấm bề mặt (10) được bố trí ở phía bề mặt hướng vào da (T1) của chi tiết thấm hút (30); và

tấm đáy (20) được bố trí ở phía bề mặt không hướng vào da (T2) của chi tiết thấm hút (30),

trong đó đường gấp thứ nhất (FL1) và đường gấp thứ hai (FL2) để gấp vật dụng thấm hút (1) được tạo ra dọc theo hướng chiều dọc (L),

tấm bề mặt (10) có phần được gấp (11) được gấp dọc theo đường gấp ngược (12), ở hai phía của tấm bề mặt (10) theo hướng chiều ngang (W),

đường gấp ngược (12) được đặt bên ngoài mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút (30) theo hướng chiều ngang (W),

đỉnh (11E) của phần được gấp (11) được đặt bên trong mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút (30) theo hướng chiều ngang (W),

đường gấp thứ nhất (FL1) và đường gấp thứ hai (FL2) được đặt bên ngoài đường gấp ngược (12) theo hướng chiều ngang (W), và

ở vùng giữa đường gấp ngược (12) và mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút (30), các tấm bề mặt (10) xếp chồng với nhau theo hướng chiều dày (T) sao cho tiếp xúc với nhau và không được gắn với nhau.

2. Vật dụng thấm hút (1) theo điểm 1, trong đó phần được gấp (11) không được gắn vào tấm đáy (20) qua toàn bộ vùng giữa đường gấp ngược (12) và mép bên phía ngoài

của chi tiết thấm hút (30).

3. Vật dụng thấm hút (1) theo điểm 1 hoặc 2, trong đó tấm bề mặt (10) được đặt ở phía bề mặt hướng vào da (T1) của các tấm bề mặt (10) được bố trí giữa đường gấp ngược (12) và mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút (30) có phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da (14), và

tấm bề mặt (10) được bố trí trên phía bề mặt không hướng vào da (T2) của tấm bề mặt (10) được đặt giữa đường gấp ngược (12) và mép bên phía ngoài của chi tiết thấm hút (30) không được bố trí với phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da (14).

4. Vật dụng thấm hút (1) theo điểm 3, bao gồm:

phần nén của chi tiết thấm hút (33) được tạo ra trên chi tiết thấm hút (30) và tấm bề mặt (10),

trong đó độ sâu của phần nén ở bề mặt tiếp xúc với da (14) theo hướng chiều dày (T) nông hơn độ sâu của phần nén của chi tiết thấm hút (33) theo hướng chiều dày (T).

1/7

Fig.1

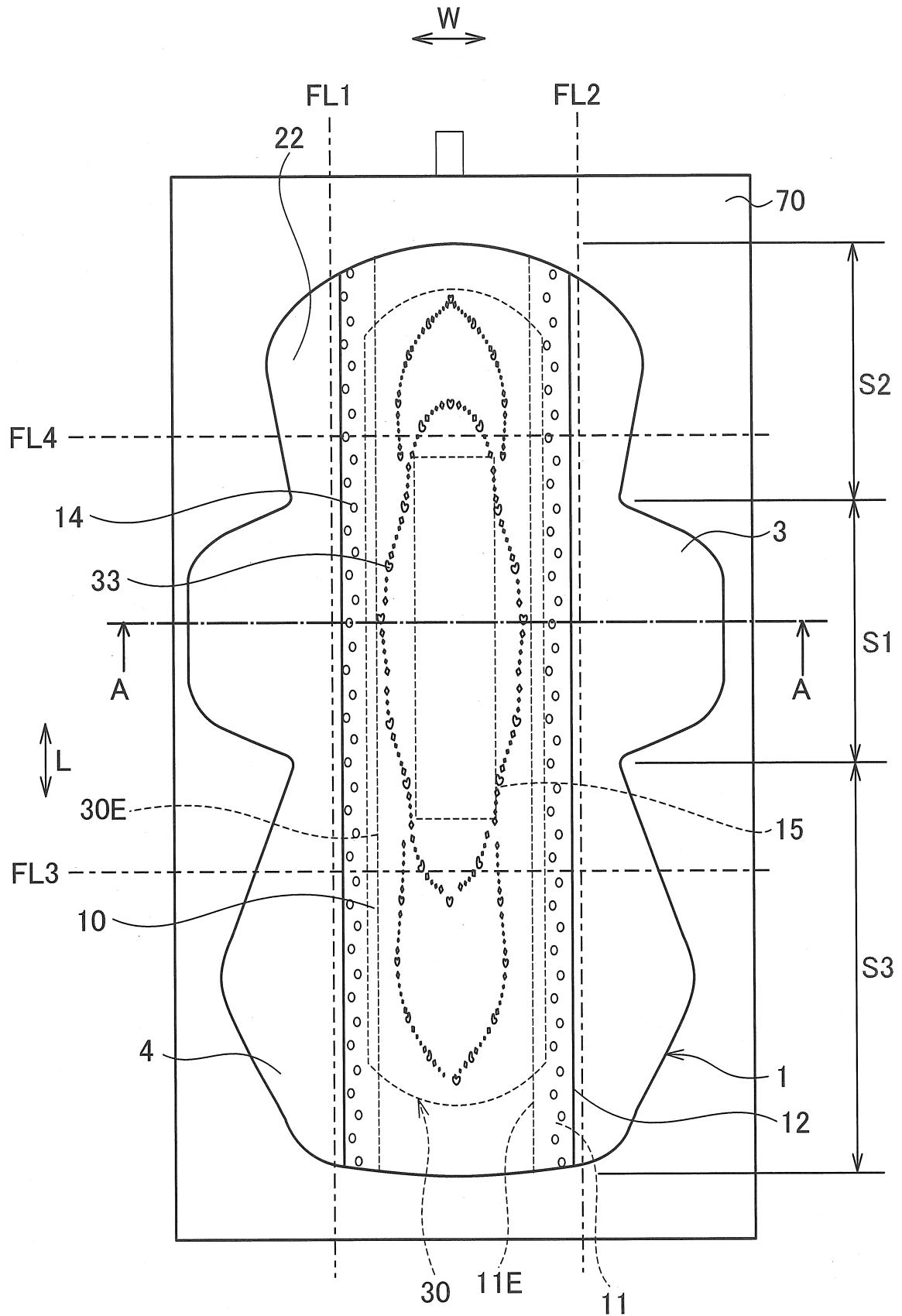


Fig.2

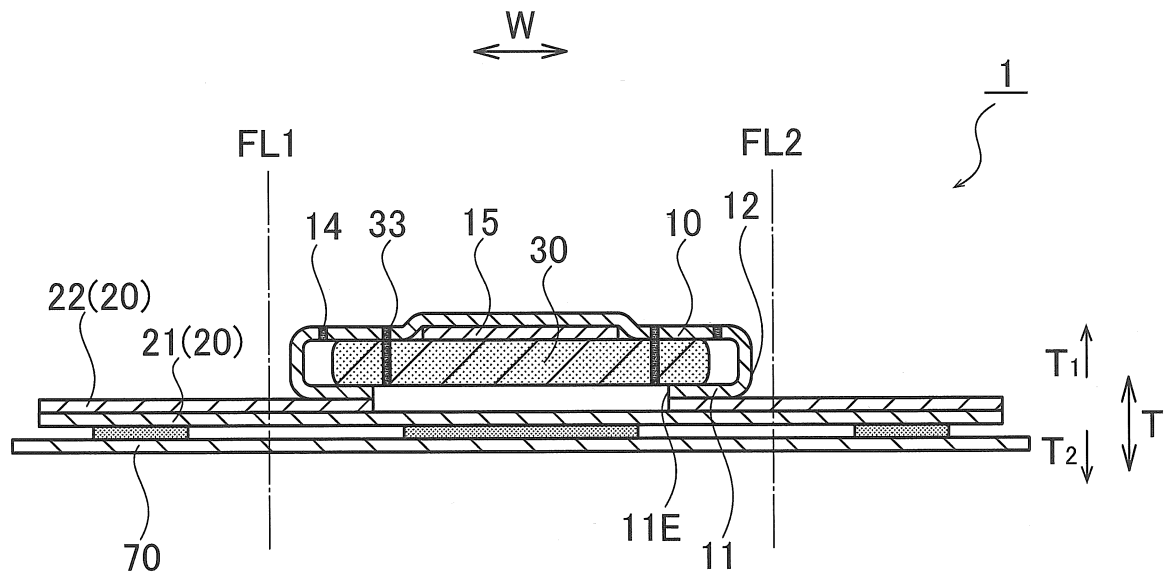


Fig.3C

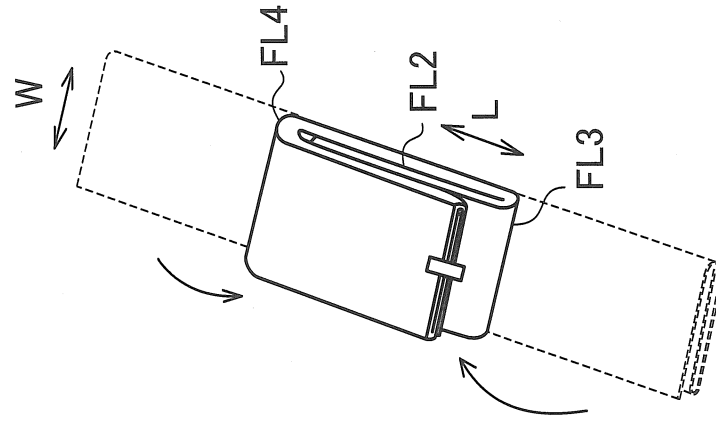


Fig.3B

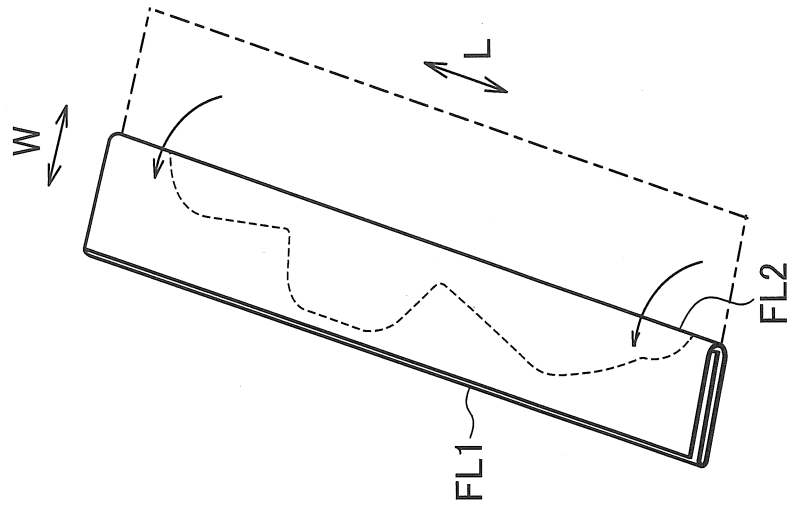


Fig.3A

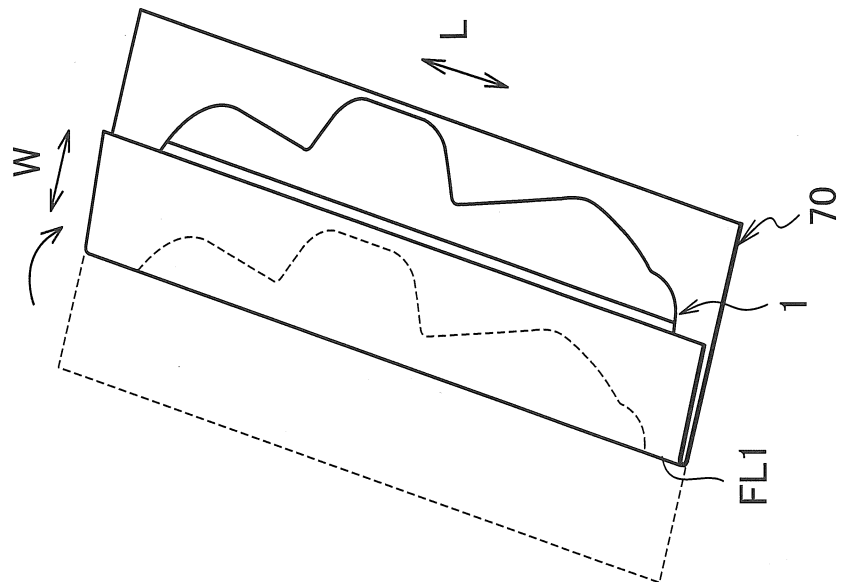
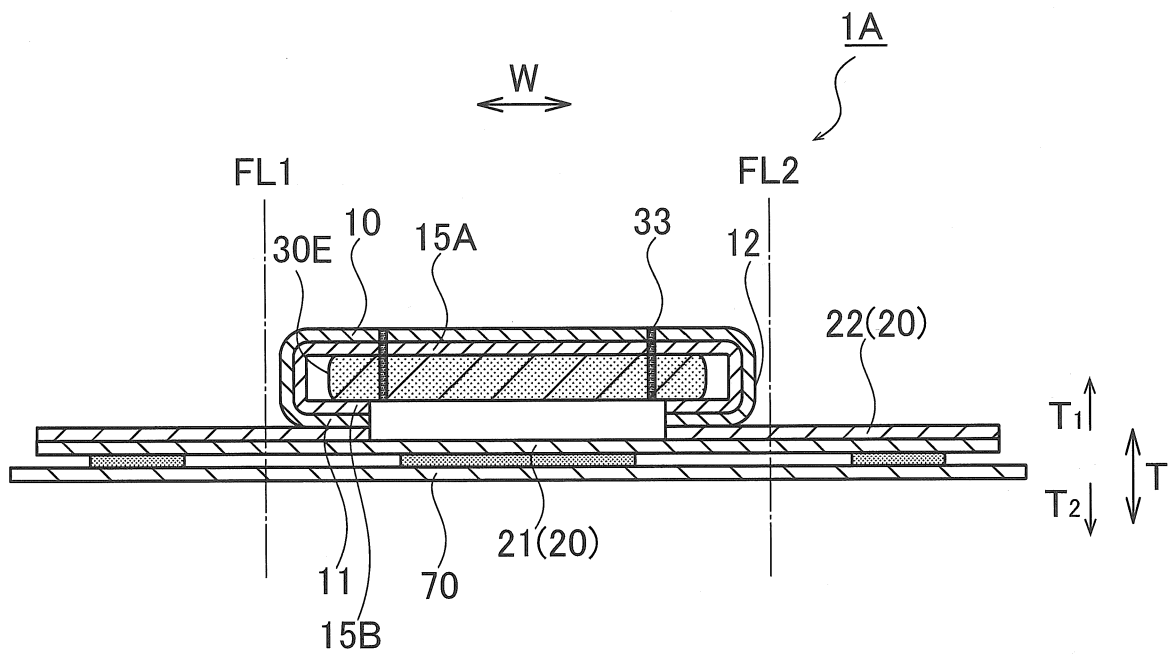


Fig.4



5/7

Fig.5

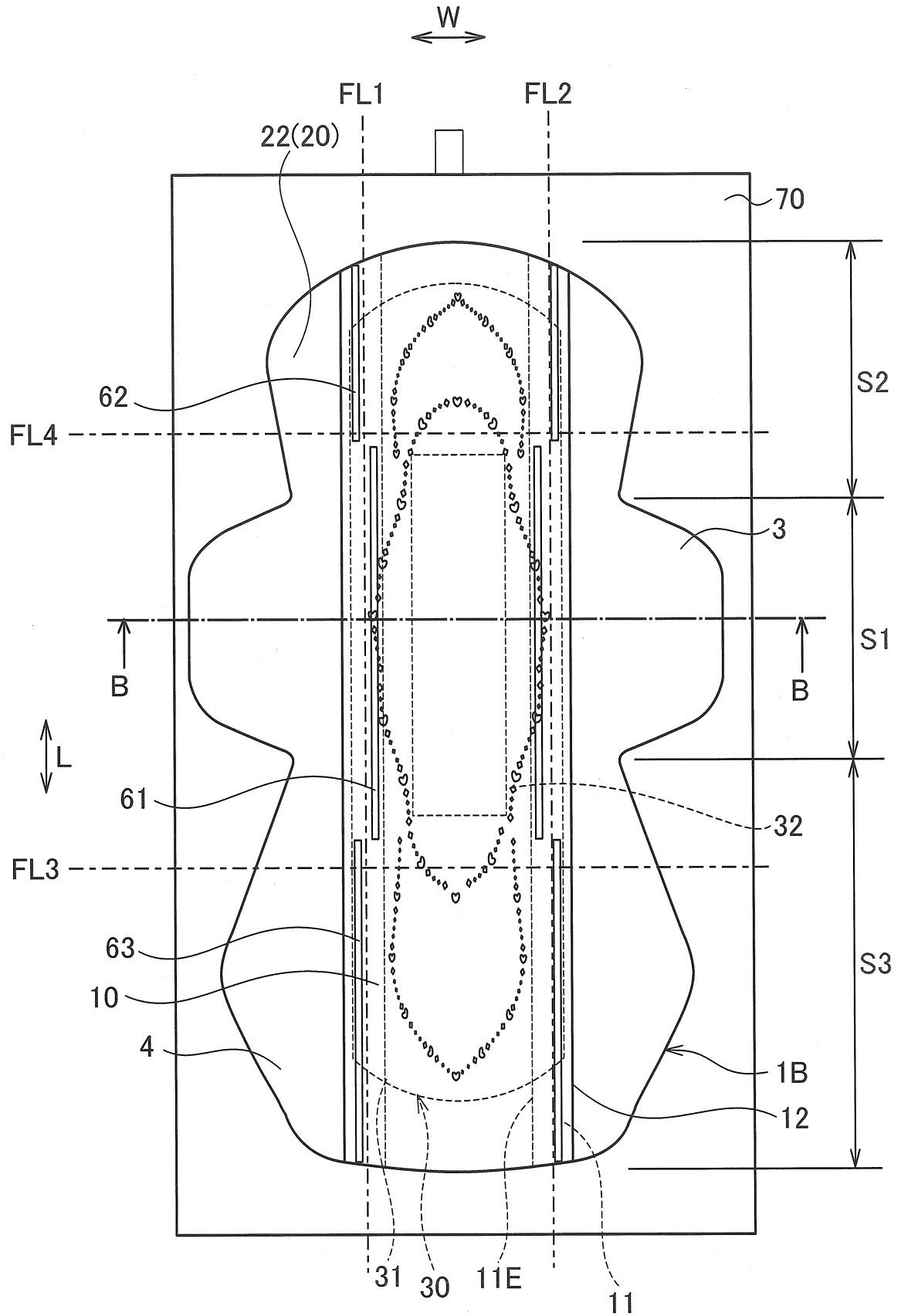


Fig.6

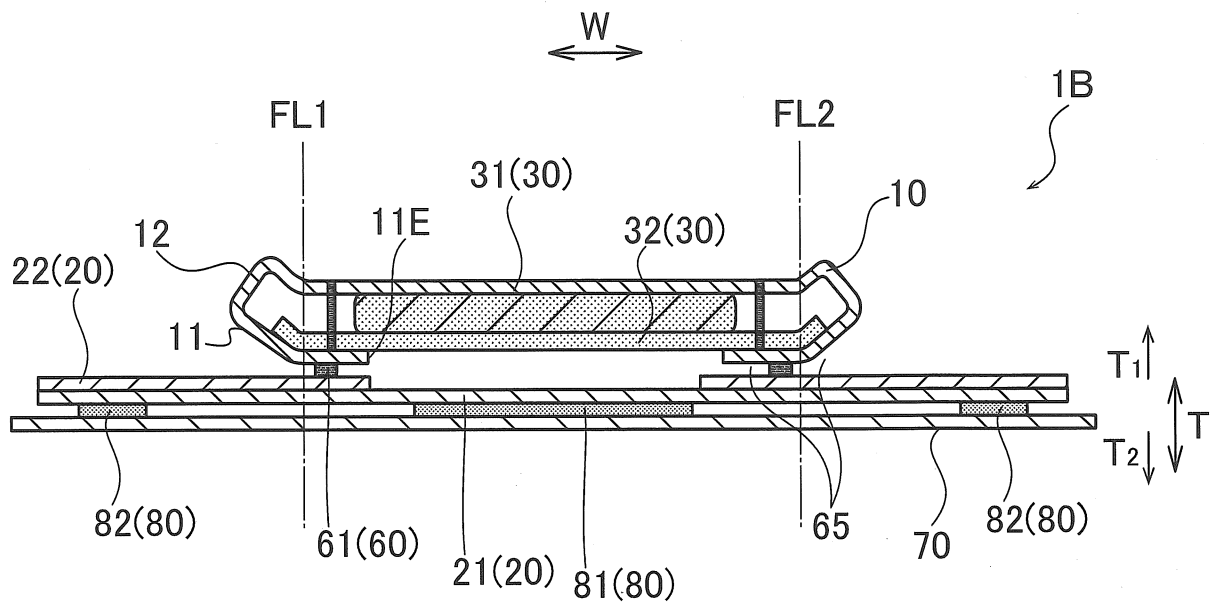


Fig.7

